

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2023

I. Kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2022:

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Quyết định của Hội đồng Quản trị năm 2022, Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022, kết quả như sau:

1. Công tác đào tạo, sát hạch lái xe:

Năm 2022, hoạt động đào tạo, sát hạch lái xe có sự tăng trưởng hơn các năm trước do có sự chủ động sàng lọc và thay thế các xe tập lái cũ, kém chất lượng bằng các xe tập lái đời mới, chất lượng tốt hơn. Công tác tập huấn, nâng cao chất lượng đối với đội ngũ giáo viên dạy thực hành lái xe được chú trọng tổ chức thường xuyên. Công tác tuyển sinh được tăng cường cả về số lượng cộng tác viên lẫn địa bàn tuyển sinh mở rộng khiến lượng học viên tăng lên.

Sân sát hạch thoáng đẹp, số lượng xe sát hạch hợp lý nên chất lượng học xe chíp cũng như thi rất thuận lợi. Đội ngũ giáo viên dạy xe chíp được đào tạo chuyên nghiệp, thái độ phục vụ nhã nhặn, lịch sự với chuyên môn cao. Điều này tạo động lực cho học viên của Nhà trường cũng như của các trường bạn đến ôn tập và dự thi rất thoải mái và tự tin.

- Kết quả công tác tuyển sinh, mở lớp đào tạo năm 2022:

TT	Hạng đào tạo	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Hạng A1	Học viên	3.267	
2	B1-STĐ	Học viên	1.475	
2	Hạng B1, B2	Học viên	3.705	
3	Hạng C	Học viên	2.464	

- Kết quả công tác sát hạch năm 2022:

TT	Nội dung	Số lượng các kỳ sát hạch	Tổng số thí sinh đăng ký sát hạch	Tổng số thí sinh đến dự sát hạch	Số lượng thí sinh đạt sát hạch
1	Mô tô hạng A1	11	4.153	3.417	2.96
2	Ô tô hạng B và C				
-	Học viên của Nhà trường				
-	Học viên của đơn vị khác				

(*) Học viên của đơn vị khác: Đây là học viên học tại đơn vị khác nhưng được Sở GTVT Hòa Bình thuê cơ sở vật chất để sát hạch tại Trung tâm sát hạch của Nhà trường.

2. Công tác sản xuất viên gỗ nén:

Năm 2022 do ảnh hưởng của thị trường dăm gỗ biến động rất lớn khiến việc sản xuất kinh doanh sản phẩm viên gỗ nén gặp khó khăn, Ban lãnh đạo Công ty quyết định tạm dừng việc sản xuất viên gỗ nén. Các công việc của Xưởng gỗ nén chủ yếu tập trung vào việc duy tu bảo dưỡng máy móc, thiết bị, nhà xưởng và nghiên cứu thị trường, tìm kiếm đối tác mới.

3. Các chỉ tiêu về kết quả kinh doanh năm 2022:

DVT: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022			
		Số kế hoạch	Số thực hiện	Thực hiện so với kế hoạch	
				Chênh lệch	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	56.760.986.400	66.581.604.576	9.820.618.176	117,30
	- Doanh thu cung cấp dịch vụ	51.495.986.400	64.582.770.476	13.086.784.076	125,41
	- Doanh thu bán thành phẩm	5.265.000.000	1.998.834.100	-3.266.165.900	37,96
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0	0	
3	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	56.760.986.400	66.581.604.576	9.820.618.176	117,30
	- Doanh thu cung cấp dịch vụ	51.495.986.400	64.582.770.476	13.086.784.076	125,41
	- Doanh thu bán thành phẩm	5.265.000.000	1.998.834.100	-3.266.165.900	37,96
4	Giá vốn hàng bán	46.532.710.640	50.066.003.028	3.533.292.388	107,59
-	Giá vốn cung cấp dịch vụ	41.322.210.640	46.166.957.745	4.844.747.105	111,72
-	Giá vốn bán thành phẩm	5.210.500.000	3.899.045.283	-1.311.454.717	74,83
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10.228.275.760	16.515.601.548	6.287.325.788	161,47
-	Lợi nhuận gộp cung cấp dịch vụ	10.173.775.760	18.415.812.731	8.242.036.971	
-	Lợi nhuận gộp bán thành phẩm	54.500.000	-1.900.211.183	-1.954.711.183	
6	Doanh thu hoạt động tài chính	0	19.434.091	19.434.091	
7	Chi phí tài chính	5.500.641.667	8.408.006.349	2.907.364.682	152,86
	- Lãi vay	4.278.000.000	4.408.006.349	130.006.349	103,04
	- Chi phí tài chính khác	1.222.641.667	4.000.000.000	2.777.358.333	327,16
8	Chi phí bán hàng	0	0	0	

9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.926.000.000	8.721.034.219	3.795.034.219	177,04
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-198.365.907	-594.004.929	-395.639.022	299,45
11	Thu nhập khác	0	31.821.227	31.821.227	
12	Chi phí khác	0	18.390.110	18.390.110	
13	Lợi nhuận khác	0	13.431.117	13.431.117	
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-198.365.907	-580.573.812	-382.207.905	292,68

Đánh giá về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

So với kế hoạch đề ra, tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2022 tăng so với kế hoạch 9.820.618.176 đồng (với tỷ lệ tăng 17,3%). Trong đó, mức tăng chủ yếu đến từ tăng doanh thu của hoạt động đào tạo, sát hạch lái xe, với mức tăng 13.086.784.076 đồng (tỷ lệ tăng 25,41%), hoạt động sản xuất viên gỗ nén giảm 3.266.165.900 đồng (tỷ lệ giảm 62,01%) do các nguyên nhân chính sau:

- Dịch vụ đào tạo, sát hạch lái xe có phần tăng doanh thu là do việc tăng cường công tác tuyển sinh và đào tạo khiến lượng học viên tuyển sinh tăng lên. Mảng sản xuất viên gỗ nén hoạt động không hiệu quả do giá nguyên liệu đầu vào tăng vọt trong khi đầu ra gặp nhiều khó khăn, việc sản xuất bị đình trệ.

- Ngoài ra, trong năm 2022 phát sinh khoản chi phí tài chính tăng 2.777.358.333 đồng so với kế hoạch là do trích lập dự phòng và do thanh lý khoản đầu tư.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng do phát sinh trích lập các khoản công nợ phải thu khó đòi và tăng chi phí khấu hao so với khi lập kế hoạch.

II. Cơ cấu tổ chức, nhân sự, tiền lương:

- Tổng số lao động bình quân năm 2022 toàn Công ty là 194 người, trong đó:

+ Văn phòng Công ty có 04 người.

+ Trường nghề có 190 người.

- Thu nhập bình quân của người lao động: 7.500.000 đồng

- Chế độ BHXH: Người lao động toàn Công ty được tham gia đầy đủ các chế độ BHXH, BHYT, BHTN đúng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

III. Phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

Bảng tổng hợp kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Tổng	Ghi chú
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	24.870.320.800	
1.1	Doanh thu bán viên gỗ nén	0	
1.2	Doanh thu Đào tạo lái xe	20.465.860.000	
1.3	Doanh thu Cho thuê CSVC phục vụ sát hạch	1.416.556.800	
1.4	Doanh thu Cho thuê xe chíp	2.987.904.000	
2	Giá vốn hàng bán	23.461.961.147	
2.1	DTLX - Đào tạo lái xe	17.115.262.000	
2.2	CSVC - Cho thuê CSVC sát hạch	2.785.348.907	
2.3	CHIP - Cho thuê xe chíp	2.376.350.240	
2.4	VGN - Viên gỗ nén	1.185.000.000	
3	Lợi nhuận gộp	1.408.359.653	
3.1	DTLX - Đào tạo lái xe	3.350.598.000	
3.2	CSVC - Cho thuê CSVC sát hạch	-	
3.3	CHIP - Cho thuê xe chíp	1.368.792.107	
3.4	VGN - Viên gỗ nén	-	
		1.185.000.000	
4	Doanh thu hoạt động tài chính	0	
5	Chi phí tài chính	4.380.000.000	
5.1	Lãi vay	4.380.000.000	
5.2	Chi phí tài chính khác	0	
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.866.000.000	
7	Thu nhập khác	0	
8	Chi phí khác	0	
9	Lợi nhuận khác (9 = 7 - 8)	0	
10	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (10 = 3+4-5-6+9)	-7.837.640.347	

2. Cơ sở lập kế hoạch và giải pháp thực hiện:

Năm 2023 dự kiến là năm rất khó khăn trong cả 2 lĩnh vực hoạt động chính của Công ty là hoạt động đào tạo, sát hạch lái xe và sản xuất viên gỗ nén.

+ Lĩnh vực đào tạo, sát hạch lái xe sẽ có nhiều xáo trộn do những thay đổi của chính sách áp dụng từ năm 2023 như việc áp dụng thêm phần thi mới, thêm nội dung học mới. Điều này sẽ tác động lớn đến tâm lý người học và ảnh hưởng trực tiếp đến công tác tuyển sinh trong năm.

Ban Giám đốc báo cáo Đại hội về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

Kính trình Đại hội xem xét, có ý kiến chỉ đạo và hỗ trợ Ban Giám đốc công ty trong quá trình thực hiện.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VT.

